**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**CÓ TÁC DỤNG, ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ**

**1. Tên sáng kiến và người tham gia:**

- Giải pháp: *“Thực trạng hệ thống giám sát và các yếu tố ảnh hưởng trong chiến lược phòng chống và loại trừ sốt rét tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định năm 2020”.*

- Tác giả: CN. Nguyễn Lộc Sơn, Phó Trưởng Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS và BSCKII. Huỳnh Bá Thịnh, Phó Giám đốc, Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

**2. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:** Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

**3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Y tế

**4. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu**: 01/01/2020

**5. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

***5.1. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến***

- Khó khăn, vướng mắc trong thực tế: thực hiện đồng bộ trên diện rộng.

- Những vấn đề cần giải quyết: công tác tổ chức, tuyên truyền

***5.2. Nội dung sáng kiến:***

**a. Mục tiêu:**

- Đánh giá thực trạng giám sát sốt rét của huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định năm 2020.

- Mô tả một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giám sát sốt rét tại các điểm nghiên cứu.

**b. Đối tượng:**

- Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện, Trưởng các Trạm Y tế xã, thị trấn của huyện Tây Sơn

- Tài liệu thứ cấp: tất cả các tài liệu, văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động giám sát bệnh sốt rét tại các đơn vị nghiên cứu.

**c. Phạm vi nghiên cứu:** tại 15/15 xã, thị trấn của huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

**d. Thời gian nghiên cứu:**

Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 01 đến tháng 07 năm 2020.

# e. Phương pháp nghiên cứu

**\* Thiết kế nghiên cứu**

Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang kết hợp phương pháp định lượng và định tính.

**\* Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu**

- Nghiên cứu định lượng:

+ Trung tâm Y tế huyện.

+ Bệnh viện huyện.

+ Chọn 15 xã, thị trấn.

+ Cỡ mẫu đánh giá chất lượng báo cáo: Lấy toàn bộ báo cáo trường hợp bệnh, báo cáo tuần, tháng tại các đơn vị trong thời gian nghiên cứu.

- Nghiên cứu định tính:

Phỏng vấn sâu:Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện, Trưởng trạm Y tế xã, chuyên trách sốt rét

**\* Các phương pháp thu thập dữ liệu và kỹ thuật áp dụng trong nghiên cứu**

- Quan sát trực tiếp

- Phỏng vấn trực tiếp

- Phỏng vấn sâu

**\* Vật liệu nghiên cứu và công cụ thu thập số liệu**

- Phiếu đánh giá hoạt động giám sát bệnh sốt rét cho các đơn vị huyện, xã

- Phiếu đánh giá hoạt động giám sát sốt rét tại TTYT

- Bảng kiểm đánh giá chất lượng báo cáo

- Bảng hướng dẫn và nội dung phỏng vấn sâu

**\* Các biến số, chỉ số nghiên cứu chính**

- Các chỉ số định lượng được xây dựng trên cơ sở các nhóm hoạt động giám sát bệnh sốt rét

- Các biến số, chỉ số định lượng

+ Định nghĩa ca bệnh, phát đồ điều trị có ở các tuyến.

+ Các phương tiện hỗ trợ: máy vi tính, máy in, fax, điện thoại, phần mềm thống kê, máy định vị GPS…

+ Hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật của tuyến trên.

+ Giám sát hỗ trợ giữa các tuyến: số lượng cuộc giám sát hàng năm của các tuyến, nội dung giám sát sốt rét trong PCSR và LSTSR…

+ Số lượng cán bộ và trình độ tại các tuyến.

**-** Nghiên cứu định tính

+ Chính sách, luật và văn bản hướng dẫn về giám sát bệnh sốt rét.

+ Cơ chế phối hợp giữa các đơn vị giám sát.

+Chỉ đạo và giám sát của lãnh đạo đơn vị về hoạt động giám sát sốt rét.

+ Nguồn nhân lực và trình độ cán bộ tại các tuyến.

+ Chính sách thu hút cán bộ tại đơn vị.

+ Nguồn kinh phí cho hoạt động giám sát sốt rét.

**\* Xử lý và phân tích số liệu**

- Phân tích số liệu định lượng

+ Hệ thống nhập số liệu sẽ được xây dựng để lưu giữ, quản lý và phân tích cơ sở dữ liệu của nghiên cứu.

+ Số liệu thu thập được nhập và xử lý bằng phần mền Excel.

- Phân tích số liệu định tính

+ Các cuộc phỏng vấn sâu sẽ được gỡ băng và phân tích theo phương pháp phân tích nội dung, chủ đề (content analyzis).

***5.3. Những kết quả đạt được sau khi áp dụng sáng kiến:***

**-** Hoạt động giám sát sốt rét đã qui định rõ trách nhiệm thông báo dịch, bệnh của khối điều trị nhưng hoạt động này còn hạn chế, không sẵn có các biểu mẫu báo cáo theo qui định.

- Hoạt động giám sát sốt rét tại các tuyến thực hiện tốt việc lưu trữ báo cáo đầy đủ bằng máy tính và giấy (100%), 33,33% tuyến xã có áp dụng ngưỡng dự báo dịch, 0% đơn vị xã thực hiện phân tích, phiên giải số liệu.

- 80% đơn vị xã có kính hiển vi xét nghiệm, tại tuyến xã có 46,67% có phòng xét nghiệm, 0% xã không đầy đủ hoá chất, dụng cụ xét nghiệm.

- Chất lượng báo cáo của các tuyến huyện/xã chưa tốt: Báo cáo tuần đã thực hiện 26,04%, đúng hạn 91,72%, đầy đủ thông tin 71,72%. Báo cáo tháng đã thực hiện 100%, đúng hạn 85,71%, đầy đủ thông tin 90,18%.

**6. Tính mới của sáng kiến:**

Không trùng với nội dung của giải pháp trong đơn đăng ký, của người khác đã được áp dụng.

**7. Phạm vi áp dụng của sáng kiến:**

Áp dụng lộ trình loại trừ sốt rét trên địa bàn huyện Tây Sơn đến năm 2022

**8. Những thông tin cần được bảo mật:** Không

**9. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Nhân lực, trang thiết bị, hồ sơ, sổ sách, báo cáo…

**10. Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của đơn vị:**

* Thu thập đầy đủ chính xác, sớm và nhanh số mắc, chết do bệnh truyền nhiễm ở tất cả cộng đồng dân cư theo định nghĩa ca bệnh.
* Phân tích và phiên giải số liệu để nắm được đặc điểm về nguyên nhân, sự phân bố dịch tễ theo thời gian, không gian và con người.
* Báo cáo và truyền tải thông tin giám sát tới những người, những cơ quan có trách nhiệm trong giám sát, kiểm soát và phòng chống dịch cho cộng đồng.
* Giúp xây dựng kế hoạch phòng chống dịch và ra quyết định đáp ứng phòng chống dịch đúng, kịp thời và hiệu quả.